

Số: 29/2025/QĐST-DS

Vị Thủy, ngày 20 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 69/2025/TLST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Ngọc D; sinh năm: 1980; địa chỉ: Tổ C, Khu phố D, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn*:

1.1. Chị Trần Thị Mỹ X; sinh năm: 1988; địa chỉ: Ấp C, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

1.2. Anh Trần Ngọc T; sinh năm: 1983; địa chỉ: Khóm E, Phường F, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn anh Trần Ngọc T và chị Trần Thị Mỹ X có nghĩa vụ liên đới trả cho nguyên đơn chị Trần Thị Ngọc D số tiền nợ vay là 220.000.000 đồng (hai trăm hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015,

trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Ngay sau khi bị đơn anh Trần Ngọc T và chị Trần Thị Mỹ X thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì nguyên đơn chị Trần Thị Ngọc D có nghĩa vụ trả lại cho chị Trần Thị Mỹ X bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DN625396, số vào sổ CN10062 do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện T, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 21 tháng 02 năm 2024, tên người sử dụng đất Trần Thị Mỹ X.

Về án phí:

- Bị đơn anh Trần Ngọc T và chị Trần Thị Mỹ X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng). Trả lại cho nguyên đơn chị Trần Thị Ngọc D số tiền 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0009242 ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Chị Trần Thị Ngọc D nhận lại tiền tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

- Nguyên đơn chị Trần Thị Ngọc D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Trả lại cho bị đơn chị Trần Thị Mỹ X số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) là tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0009270 ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Chị Trần Thị Mỹ X nhận lại tiền tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Chi cục THADS huyện Vị Thủy;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Võ Thị Ánh Trúc

